

\*

Thiệu Trung, ngày tháng năm 2026

Số -CV/ĐU

V/v cho ý kiến để UBND xã báo cáo Sở Nội vụ về phương án sắp xếp thôn, khu phố trên địa bàn xã Thiệu Trung

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Thiệu Trung

Thực hiện Công văn số 3598/SNV-XDCQ&CTTN ngày 04/6/2026 của Sở Nội vụ tỉnh Thanh Hóa về việc tham gia ý kiến đối với Phương án sắp xếp thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh; căn cứ Kết luận số 88-KL/ĐU ngày 25/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về chủ trương sắp xếp thôn, khu phố trên địa bàn xã Thiệu Trung và Kết luận số 89-KL/ĐU ngày 29/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã về bổ sung, điều chỉnh định hướng tên gọi các thôn, khu phố tại Kết luận số 88-KL/ĐU; sau khi rà soát phương án và các phụ lục do Sở Nội vụ gửi kèm, Ban Thường vụ Đảng ủy xã có ý kiến như sau:

### 1. Thống nhất phương án sắp xếp

Ban Thường vụ Đảng ủy xã thống nhất phương án sắp xếp 26 thôn và 08 khu phố hiện nay thành 13 đơn vị thôn, khu phố mới trên địa bàn xã Thiệu Trung.

Phương án cơ bản bảo đảm yêu cầu giảm đầu mối, nâng quy mô dân cư, thuận lợi cho quản lý, điều hành ở cơ sở; phù hợp đặc điểm địa lý, điều kiện tự nhiên, trình độ phát triển kinh tế - xã hội, truyền thống lịch sử, văn hóa, phong tục, tập quán và giao thông kết nối giữa các khu dân cư.

Các đơn vị mới sau sắp xếp đều đạt tiêu chuẩn số hộ theo quy định; địa bàn dân cư cơ bản liền vùng, liền tuyến, không bị chia cắt lớn về giao thông, thủy lợi, sinh hoạt cộng đồng; bảo đảm khả năng tổ chức hoạt động và thực hiện nhiệm vụ của người hoạt động không chuyên trách, người trực tiếp tham gia hoạt động ở thôn, khu phố sau sắp xếp.

### 2. Về loại hình, tên gọi các đơn vị mới

Ban Thường vụ Đảng ủy xã thống nhất giao Ủy ban nhân dân xã báo cáo Sở Nội vụ cập nhật, hoàn thiện loại hình, tên gọi các đơn vị mới theo đúng Kết luận số 89-KL/ĐU ngày 29/5/2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã.

Loại hình, tên gọi định hướng gồm 10 khu phố: Cổ Đô, Hồng Đô, Trà Thượng, Phú Lý, Trà Đông, Vận Quy, Nguyệt Lăng, Nguyệt Quang, Viên Nội hoặc Viên Quang theo kết quả lấy ý kiến Nhân dân, Vân Đài; và 03 thôn: Lạc Quy hoặc Lạc Đô - Quy Xá theo kết quả lấy ý kiến Nhân dân, Hồ Đàm, Mỹ Lý.

Đối với các tên gọi còn tổ chức lấy ý kiến Nhân dân, Ủy ban nhân dân xã báo cáo rõ phương án định hướng của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, kết quả lấy ý kiến và tên gọi chính thức theo quyết định của cấp có thẩm quyền.

### **3. Về nội dung rà soát, giải trình theo các phụ lục của Sở Nội vụ**

**Đối với Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02:** Ban Thường vụ Đảng ủy xã thống nhất với phương án tổng hợp 13 đơn vị mới của xã Thiệu Trung; giao Ủy ban nhân dân xã rà soát, cập nhật thống nhất loại hình “thôn/khu phố”, tên gọi, số hộ, diện tích và tỷ lệ đạt chuẩn, bảo đảm không có sai lệch giữa văn bản của xã, phụ lục của Sở Nội vụ và hồ sơ trình cấp có thẩm quyền.

**Đối với Phụ lục số 03:** qua rà soát, xã Thiệu Trung không có thôn, khu phố mới sau sắp xếp thuộc diện chưa đạt tiêu chuẩn số hộ theo quy định; không có thôn, khu phố chưa đạt tiêu chuẩn nhưng đề nghị không thực hiện sắp xếp. Vì vậy, xã Thiệu Trung không phải giải trình nội dung này.

**Đối với Phụ lục số 05:** qua rà soát, xã Thiệu Trung không có thôn, khu phố mới sau sắp xếp có diện tích từ 1.000 ha trở lên. Diện tích các đơn vị mới đều phù hợp điều kiện quản lý ở cơ sở, không có địa bàn bị chia cắt lớn, không ảnh hưởng đến sinh hoạt, sản xuất, giao thông kết nối và công tác điều hành sau sắp xếp. Vì vậy, xã Thiệu Trung không phải giải trình nội dung này.

### **4. Về Phụ lục số 04 và tiêu chí xác định đơn vị phải thuyết minh quy mô lớn**

Tại mục 3 Công văn số 3598/SNV-XDCQ&CTTN, Sở Nội vụ đề nghị giải trình, làm rõ đối với các thôn, tổ dân phố mới có quy mô từ 700 hộ trở lên đối với thôn và từ 900 hộ trở lên đối với tổ dân phố. Tuy nhiên, tại Phụ lục số 04 kèm theo Công văn, danh mục rà soát đang tổng hợp một số đơn vị của xã Thiệu Trung có quy mô dưới 900 hộ nhưng đã được xác định là khu phố, hoặc được Ban Thường vụ Đảng ủy xã định hướng là khu phố theo Kết luận số 89-KL/ĐU, gồm: Khu phố Cổ Đô 768 hộ, Khu phố Hồng Đô 748 hộ, Khu phố Phủ Lý 873 hộ, Khu phố Vận Quy 803 hộ.

Đối chiếu tiêu chí nêu tại Công văn số 3598/SNV-XDCQ&CTTN và định hướng loại hình đơn vị mới tại Kết luận số 89-KL/ĐU, các đơn vị nêu trên đều có quy mô dưới 900 hộ, do đó chưa thuộc diện bắt buộc phải giải trình theo nhóm tổ dân phố/khu phố có quy mô từ 900 hộ trở lên. Khu phố Trà Thượng 602 hộ và các khu phố còn lại cũng không thuộc diện phải giải trình theo tiêu chí quy mô lớn nêu tại Công văn số 3598/SNV-XDCQ&CTTN.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã yêu cầu Ủy ban nhân dân xã báo cáo Sở Nội vụ xem xét, rà soát, cập nhật danh mục tại Phụ lục số 04 cho thống nhất giữa loại

hình đơn vị mới, tiêu chí quy mô số hộ và phương án của địa phương, nêu rõ cơ sở pháp lý, số liệu và quan điểm của địa phương.

Tuy nhiên, với tinh thần trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ để hoàn thiện Phương án tổng thể của tỉnh, Ban Thường vụ Đảng ủy xã thống nhất giao Ủy ban nhân dân xã cung cấp thông tin thuyết minh bổ sung đối với các đơn vị đang được liệt kê tại Phụ lục số 04. Nội dung thuyết minh này không xác định các đơn vị nêu trên là trường hợp vượt ngưỡng bắt buộc giải trình, mà nhằm làm rõ thêm tính phù hợp, khả thi của phương án sắp xếp.

#### **5. Thuyết minh bổ sung đối với các đơn vị đang được liệt kê tại Phụ lục số 04**

Khu phố Cổ Đô có 768 hộ, diện tích 195,40 ha; được hình thành trên cơ sở sắp xếp Khu phố 7, Khu phố 8 và Khu phố 9. Các khu dân cư liền vùng, giao thông kết nối thuận lợi, cùng thuộc không gian Cổ Đô - Thiệu Đô cũ, có sự gắn bó về lịch sử, văn hóa và sinh hoạt cộng đồng. Quy mô 768 hộ chưa đến ngưỡng 900 hộ đối với khu phố; việc hình thành Khu phố Cổ Đô là phù hợp, khả thi, thuận lợi trong quản lý và bảo đảm tính kế thừa địa danh truyền thống.

Khu phố Hồng Đô có 748 hộ, diện tích 224,20 ha; được hình thành trên cơ sở sắp xếp Khu phố 10, Khu phố 11 và Khu phố 12. Đây là khu vực có dân cư tập trung, giao thông nội vùng thuận lợi, điều kiện kinh tế - xã hội tương đồng, cùng gắn với không gian Hồng Đô - Thiệu Đô cũ. Quy mô 748 hộ chưa đến ngưỡng 900 hộ đối với khu phố; phương án hình thành Khu phố Hồng Đô bảo đảm tính liên kết cộng đồng, thuận lợi trong tổ chức hoạt động sau sắp xếp.

Khu phố Phủ Lý có 873 hộ, diện tích 258,32 ha; được hình thành trên cơ sở sắp xếp Thôn 1 Phủ Lý Bắc, Thôn 2 Phủ Lý Trung, Thôn 3 Phủ Lý Nam và Thôn 4 Phủ Lý Nam. Đây là các khu dân cư cùng một mạch địa danh Phủ Lý, gắn với không gian Kẻ Rị truyền thống, có sự tương đồng cao về lịch sử, văn hóa, phong tục, quan hệ dòng họ, sinh hoạt cộng đồng và hạ tầng giao thông. Theo định hướng tại Kết luận số 89-KL/ĐU, đơn vị này là khu phố; quy mô 873 hộ chưa đến ngưỡng 900 hộ, nên đề nghị Sở Nội vụ cập nhật đúng loại hình là Khu phố Phủ Lý.

Khu phố Vận Quy có 803 hộ, diện tích 212,69 ha; được hình thành trên cơ sở sắp xếp Thôn 1 Vận Quy, Thôn 2 Vận Quy, Thôn 3 Vận Quy và Thôn 4 Vận Quy. Vận Quy là địa danh có chiều sâu lịch sử, là khu vực trung tâm của xã Thiệu Vận cũ, có giao thông kết nối thuận lợi, dân cư tập trung, hoạt động dịch vụ - thương mại phát triển. Theo định hướng tại Kết luận số 89-KL/ĐU, đơn vị này là khu phố; quy mô 803 hộ chưa đến ngưỡng 900 hộ, nên đề nghị Sở Nội vụ cập nhật đúng loại hình là Khu phố Vận Quy.

Trường hợp Sở Nội vụ tiếp tục yêu cầu thuyết minh theo hướng rà soát rộng đối với các đơn vị có quy mô từ hai lần tiêu chuẩn trở lên tại Phụ lục số 04, Ủy

ban nhân dân xã báo cáo theo hướng: các đơn vị nêu trên tuy có quy mô dân cư tương đối lớn so với tiêu chuẩn tối thiểu, nhưng đều có địa bàn liền vùng, giao thông thuận lợi, cơ sở vật chất cơ bản đáp ứng yêu cầu, cộng đồng dân cư gắn bó, tên gọi có cơ sở lịch sử - văn hóa rõ ràng; việc không chia nhỏ thêm là cần thiết nhằm giảm đầu mối, ổn định cộng đồng, nâng cao hiệu quả quản lý và phù hợp định hướng phát triển đô thị của xã Thiệu Trung.

## **6. Giao Ủy ban nhân dân xã**

Căn cứ ý kiến của Ban Thường vụ Đảng ủy xã, khẩn trương hoàn thiện văn bản tham gia ý kiến gửi Sở Nội vụ đúng thời gian quy định; trong đó rà soát kỹ tên gọi, loại hình, số hộ, diện tích, tỷ lệ đạt tiêu chuẩn và nội dung thuyết minh bổ sung đối với từng đơn vị liên quan.

Hoàn thiện phụ lục kèm theo, bảo đảm số liệu thống nhất giữa văn bản báo cáo, phương án sắp xếp, phụ lục tổng hợp, kết quả lấy ý kiến Nhân dân và hồ sơ trình cấp có thẩm quyền.

Trường hợp phát sinh nội dung khác với Kết luận số 88-KL/ĐU, Kết luận số 89-KL/ĐU hoặc kết quả lấy ý kiến Nhân dân, Ủy ban nhân dân xã kịp thời báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ Đảng ủy xã xem xét, cho ý kiến trước khi báo cáo cấp có thẩm quyền.

Ban Thường vụ Đảng ủy xã yêu cầu Ủy ban nhân dân xã khẩn trương triển khai thực hiện./.

### Nơi nhận:

- Như trên,
- Sở Nội vụ (để báo cáo),
- Các đ/c Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy xã,
- Thường trực HĐND xã,
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã,
- Công an xã,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

**T/M BAN THƯỜNG VỤ**  
**BÍ THƯ**

**Đỗ Thế Bằng**

**PHỤ LỤC**  
**TỔNG HỢP Ý KIẾN RÀ SOÁT CỦA BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ THIỆU TRUNG**  
**ĐỐI VỚI CÁC PHỤ LỤC KÈM THEO CÔNG VĂN SỐ 3598/SNV-XDCQ&CTTN**  
*(Kèm theo Công văn số .....-CV/ĐU ngày / /2026 của Ban Thường vụ Đảng ủy xã Thiệu Trung)*

-----

**I. Bảng rà soát 13 đơn vị thôn, khu phố mới**

STT	Tên đơn vị mới	Số hộ	Diện tích (ha)	Đối chiếu tiêu chí	Ý kiến rà soát của BTV Đảng ủy
1	Khu phố Cổ Đô	768	195,40	Dưới 900 hộ	Thống nhất; thuộc Phụ lục 04, cung cấp thông tin thuyết minh bổ sung
2	Khu phố Hồng Đô	748	224,20	Dưới 900 hộ	Thống nhất; thuộc Phụ lục 04, cung cấp thông tin thuyết minh bổ sung
3	Khu phố Trà Thượng	602	96,28	Dưới 900 hộ	Thống nhất; không thuộc diện phải giải trình quy mô lớn
4	Khu phố Phủ Lý	873	258,32	Dưới 900 hộ	Đề nghị cập nhật loại hình từ thôn thành khu phố; thuộc Phụ lục 04, thuyết minh bổ sung
5	Khu phố Trà Đông	477	131,39	Dưới 900 hộ	Đề nghị cập nhật loại hình từ thôn thành khu phố
6	Khu phố Vận Quy	803	212,69	Dưới 900 hộ	Đề nghị cập nhật loại hình từ thôn thành khu phố; thuộc Phụ lục 04, thuyết minh bổ sung
7	Thôn Lạc Quy	470	157,00	Dưới 700 hộ	Thống nhất; tên chính thức theo kết quả lấy ý kiến Nhân dân
8	Khu phố Nguyệt Lãng	447	121,83	Dưới 900 hộ	Đề nghị cập nhật loại hình từ thôn thành khu phố
9	Thôn Hồ Đàm	445	145,94	Dưới 700 hộ	Thống nhất
10	Thôn Mỹ Lý	615	144,81	Dưới 700 hộ	Thống nhất
11	Khu phố Nguyệt Quang	431	124,77	Dưới 900 hộ	Thống nhất
12	Khu phố Viên Nội/Viên Quang	506	141,54	Dưới 900 hộ	Tên chính thức theo kết quả lấy ý kiến Nhân dân
13	Khu phố Vân Đài	629	226,31	Dưới 900 hộ	Thống nhất

## **II. Kết luận rà soát theo từng phụ lục**

- **Phụ lục số 01 và 02:** thống nhất phương án 13 đơn vị mới; đề nghị cập nhật thống nhất loại hình theo Kết luận số 89-KL/ĐU, nhất là Phú Lý, Trà Đông, Vận Quy, Nguyệt Lăng.

- **Phụ lục số 03:** xã Thiệu Trung không có đơn vị mới chưa đạt tiêu chuẩn số hộ; không có đơn vị chưa đạt chuẩn nhưng đề nghị không sắp xếp.

- **Phụ lục số 04:** có 04 đơn vị của xã Thiệu Trung được liệt kê. Ban Thường vụ Đảng ủy xã đề nghị rà soát lại danh mục cho thống nhất với tiêu chí 700 hộ đối với thôn, 900 hộ đối với tổ dân phố/khu phố; đồng thời cung cấp thông tin thuyết minh bổ sung đối với 04 đơn vị đang được liệt kê.

- **Phụ lục số 05:** xã Thiệu Trung không có đơn vị mới có diện tích từ 1.000 ha trở lên.

## **III. Nội dung cần nhấn mạnh khi UBND xã báo cáo Sở Nội vụ**

Đối với Phụ lục số 04, giao UBND xã Thiệu Trung kính đề nghị Sở Nội vụ quan tâm rà soát, cập nhật danh mục cho thống nhất với tiêu chí nêu tại mục 3 Công văn số 3598/SNV-XDCQ&CTTN và loại hình đơn vị mới theo Kết luận số 89-KL/ĐU của Ban Thường vụ Đảng ủy xã. Các đơn vị Cổ Đô, Hồng Đô, Phú Lý, Vận Quy được địa phương định hướng là khu phố, đều có quy mô dưới 900 hộ, do đó chưa thuộc diện bắt buộc phải giải trình theo nhóm tổ dân phố/khu phố từ 900 hộ trở lên. UBND xã vẫn cần gửi kèm thông tin thuyết minh bổ sung để làm rõ tính phù hợp, khả thi của phương án sắp xếp, phục vụ việc hoàn thiện Phương án tổng thể của tỉnh.